Quick Setup Guide
Panduan Penataan Singkat
Hướng dẫn cài đặt nhanh

ED65D ED75D

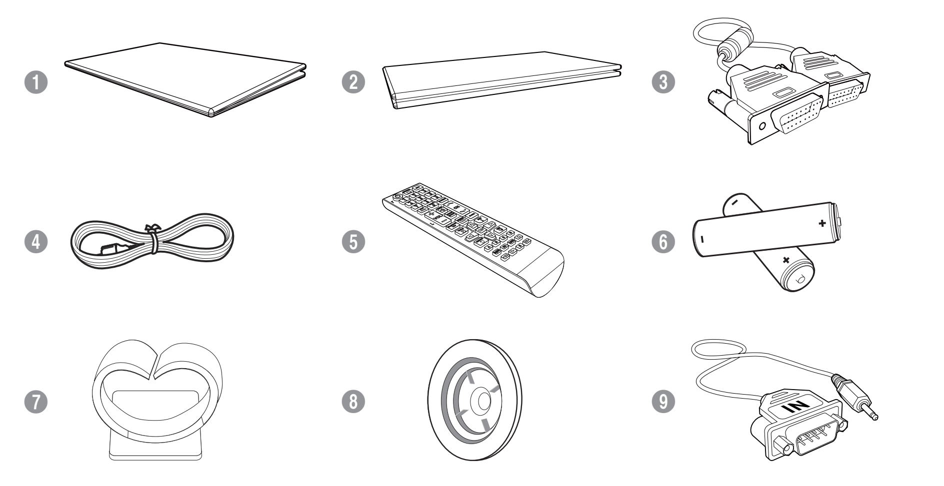
English
The colour and the appearance may differ depending on the product, and the specifications are subject to change without prior notice to improve the performance.

Bahasa Indonesia
Warna dan tampilan mungkin berbeda, tergantung produk. Spesifikasi dapat berubah tanpa pemberitahuan untuk meningkatkan performa.

Tiếng Việt
Màu sắc và hình dáng có thể khác nhau tùy theo sản phẩm và để cải tiến hoạt động, các thông số kỹ thuật có thể sẽ được thay đổi mà không cần thông báo trước.

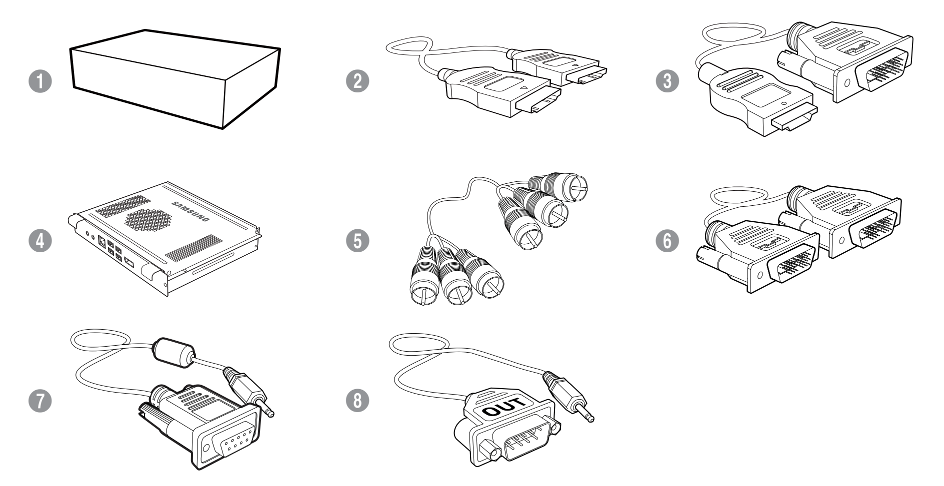
BN68-05832K-00

Components
Komponen
Các thành phần



English	Bahasa Indonesia	Tiếng Việt
1 Quick setup guide	1 Panduan Penataan Singkat	1 Hướng dẫn cài đặt nhanh
2 Warranty card (Not available in some locations)	2 Kartu Garansi (Tidak tersedia di beberapa lokasi)	2 Thẻ bảo hành (Không có ở một số khu vực)
3 D-SUB cable	3 Kabel D-SUB	3 Cáp D-SUB
4 Power cord	4 Kabel daya	4 Dây điện nguồn
5 Remote Control	5 Remote Control	5 Điều khiển từ xa
6 Batteries (Not available in some locations)	6 Baterai (Tidak tersedia di beberapa lokasi)	6 Pin (Không có ở một số khu vực)
7 Holder-Wire stand	7 Kaki Kawat Penahan	7 Chân đế có dây đỡ
8 Holder-Ring (4EA)	8 Cincing Penahan (4EA)	8 Vòng đỡ (4 Chiếc)
9 RS232C(IN) adapter	9 Adaptor RS232C(IN)	9 Bộ điều hợp RS232C(IN)

Sold separately
Item dijual terpisah
Các phụ kiện được bán riêng



English	Bahasa Indonesia	Tiếng Việt
1 Wall-mount Kit	1 KIT pemasangan di dinding	1 Bộ giá đỡ treo tường
2 HDMI cable	2 Kabel HDMI	2 Cáp HDMI
3 HDMI-DVI cable	3 Kabel HDMI-DVI	3 Cáp HDMI-DVI
4 PIM	4 PIM	4 PIM
5 Component cable	5 Kabel Komponen	5 Cáp bộ phận
6 DVI cable	6 Kabel DVI	6 Cable DVI
7 RS232C-Stereo cable	7 Kabel stereo RS232C	7 Cáp stereo RS232C
8 RS232C(OUT) adapter	8 Adaptor RS232C(OUT)	8 Bộ điều hợp RS232C(OUT)

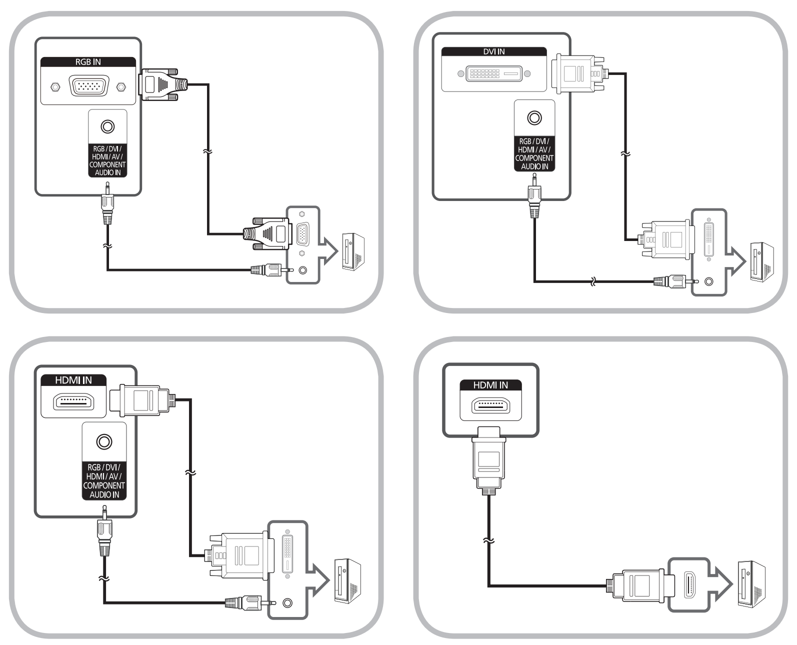
Contact SAMSUNG WORLD WIDE
Hubungi SAMSUNG Pusat
Hãy liên hệ SAMSUNG WORLD WIDE

- Download the user manual from the website for further details.
- Unduh panduan pengguna dari situs web untuk penjelasan lebih rinci.
- Tải xuống sách hướng dẫn sử dụng từ trang web để biết thêm chi tiết.

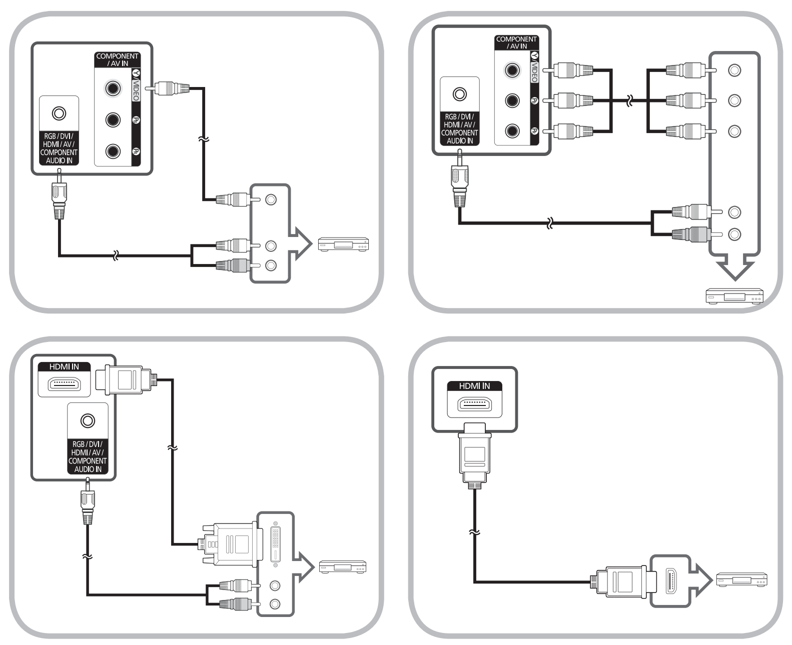
Country Negara Quốc gia	Customer Care Centre Pusat Layanan Pelanggan Trung tâm chăm sóc khách hàng	Web site Situs Web Trang web
AUSTRALIA	1300 362 603	http://www.samsung.com/au
INDIA	1800 3000 8282 1800 266 8282	http://www.samsung.com/in
INDONESIA	0800-112-8888 (Toll Free) (021) 56997777	http://www.samsung.com/id
MALAYSIA	1800-88-9999	http://www.samsung.com/my
NEW ZEALAND	0800 SAMSUNG (0800 726 786)	http://www.samsung.com/nz
PHILIPPINES	1-800-10-7267864 [PLDT] 1-800-8-7267864 [Globe landline and Mobile] 02-4222111 [Other landline]	http://www.samsung.com/ph
SINGAPORE	1800-SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com/sg
TAIWAN	0800-32-9999	http://www.samsung.com/tw
THAILAND	0-2689-3232, 1800-29-3232	http://www.samsung.com/th
VIETNAM	1800 588 889	http://www.samsung.com

Connecting and Using a Source Device
Menyambungkan dan Menggunakan Perangkat Sumber
Kết nối và Sử dụng Thiết bị nguồn

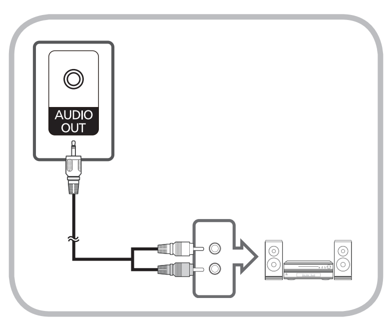
Connecting to a PC
Menyambung ke PC
Kết nối với máy tính



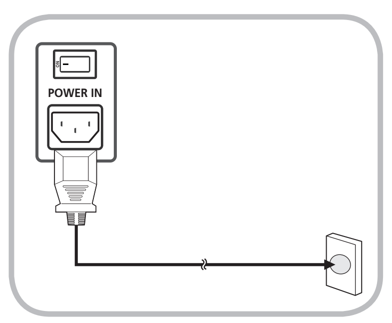
Connecting to a Video Device
Menyambung ke Perangkat Video
Kết nối với thiết bị video



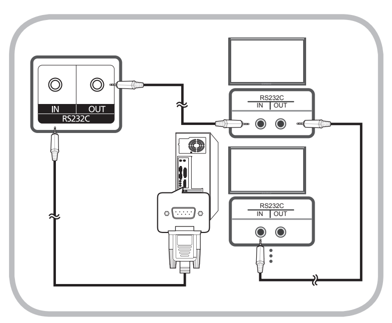
Connecting to an Audio System
Menghubungkan Sistem Audio
Kết nối với hệ thống âm thanh



Connecting the Power
Menghubungkan Daya
Kết nối Nguồn



Using MDC
Menggunakan MDC
Sử dụng MDC

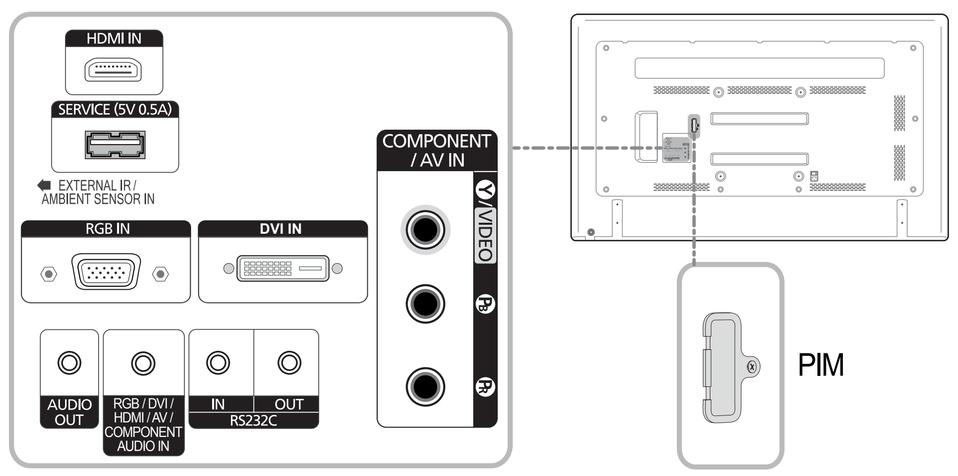


English
For details on how to use the MDC programme, refer to Help after installing the programme. The MDC programme is available on the website.

Bahasa Indonesia
Untuk penjelasan rinci tentang cara menggunakan program MDC, baca Bantuan setelah menginstal program tersebut. Program MDC tersedia pada situs web.

Tiếng Việt
Để biết chi tiết về cách sử dụng chương trình MDC, hãy tham khảo Trợ giúp sau khi cài đặt chương trình. Chương trình MDC có sẵn trên trang web.

Reverse Side
Sisi Belakang
Mặt sau



English

Port	Description
HDMI IN	Connects to a source device using an HDMI cable.
SERVICE (5V 0.5A)	This port is used to upgrade the software.
EXTERNAL IR / AMBIENT SENSOR IN	Supplies power to the External ambient sensor board or receives the light sensor signal. External ambient sensor: Sold separately
RGB IN	Connects to a source device using a D-SUB cable.
DVI IN	Connects to a source device using a DVI cable or HDMI-DVI cable.
AUDIO OUT	Connects to the audio of a source device.
RGB / DVI / HDMI / AV / COMPONENT AUDIO IN	Connect to audio input using an audio cable.
RS232C IN RS232C OUT	Connects to MDC using an RS232C-stereo adapter.
PIM	Connects to a PIM. (Refer to the PIM user manual for details.)
COMPONENT / AV IN	Connects to a source device using the Component/AV cable.

Bahasa Indonesia

Port	Keterangan
HDMI IN	Terhubung ke perangkat sumber lewat kabel HDMI.
SERVICE (5V 0.5A)	Port ini digunakan untuk melakukan upgrade pirant lunak.
EXTERNAL IR / AMBIENT SENSOR IN	Mengalirkan arus ke papan sensor lingkungan Eksternal atau menerima sinyal sensor cahaya. Sensor lingkungan eksternal: Dijual terpisah
RGB IN	Terhubung ke perangkat sumber lewat kabel D-SUB.
DVI IN	Menyambung ke perangkat sumber menggunakan kabel DVI atau kabel HDMI-DVI.
AUDIO OUT	Menyambung ke audio perangkat sumber.
RGB / DVI / HDMI / AV / COMPONENT AUDIO IN	Hubungkan ke input audio dengan kabel audio.
RS232C IN RS232C OUT	Terhubung ke MDC menggunakan adaptor stereo RS232C.
PIM	Menghubungkan PIM. (Baca pedoman pemakai PIM, untuk keterangan lebih rinci.)
COMPONENT / AV IN	Menyambung ke perangkat sumber menggunakan kabel Component/AV.

Tiếng Việt

Cổng	Mô tả
HDMI IN	Kết nối với thiết bị nguồn bằng cáp HDMI.
SERVICE (5V 0.5A)	Cổng này được sử dụng để nâng cấp phần mềm.
EXTERNAL IR / AMBIENT SENSOR IN	Cấp nguồn cho bảng cảm biến xung quanh bên ngoài hoặc nhận tín hiệu cảm biến ánh sáng. Cảm biến xung quanh bên ngoài: Được bán riêng
RGB IN	Kết nối với thiết bị nguồn bằng cáp D-SUB.
DVI IN	Kết nối với thiết bị nguồn tín hiệu bằng cách sử dụng cáp DVI hoặc cáp HDMI-DVI.
AUDIO OUT	Kết nối với âm thanh của thiết bị nguồn tín hiệu.
RGB / DVI / HDMI / AV / COMPONENT AUDIO IN	Kết nối với nguồn vào âm thanh bằng cáp âm thanh.
RS232C IN RS232C OUT	Kết nối với MDC bằng bộ điều hợp stereo RS232C.
PIM	Kết nối với PIM. (Tham khảo hướng dẫn sử dụng PIM để biết chi tiết.)
COMPONENT / AV IN	Kết nối với thiết bị nguồn tín hiệu bằng cách sử dụng cáp Component/AV.

Specifications
Spesifikasi
Các thông số kỹ thuật

English

Model Name		ED65D	ED75D
Panel	Size	65 Class (64.5 inches / 163 cm)	75 Class (75 inches / 189 cm)
	Display area	1431.4 mm (H) x 806.5 mm (V) 56.4 inches (H) x 31.8 inches (V)	1653.3 mm (H) x 931.3 mm (V) 65.1 inches (H) x 36.7 inches (V)
Dimensions (W x H x D)		1467.5 x 848.0 x 65.0 mm 57.8 x 33.4 x 2.6 inches	1675.0 x 958.5 x 65.0 mm 65.9 x 37.7 x 2.6 inches
Synchronization	Horizontal Frequency	30 ~ 81 kHz	
	Vertical Frequency	48 ~ 75 Hz	
Resolution	Optimum resolution	1920 x 1080 @ 60 Hz	
	Maximum resolution	1920 x 1080 @ 60 Hz	
Weight (without stand)		26.8 kg / 59.1 lbs	28.8 kg / 63.5 lbs
Power Supply		This product supports 100-240 V. Since the standard voltage may differ from country to country, please check the label on the back of the product.	
Environmental considerations	Operating	Temperature : 32°F ~ 104°F (0°C ~ 40°C) / Humidity : 10 % – 80 %, non-condensing	
	Storage	Temperature : -4°F ~ 113°F (-20°C ~ 45°C) / Humidity : 5 % – 95 %, non-condensing	

PowerSaver		Normal Operation			Power saving mode (SOG Signal : Not Support the DPM Mode)	Power off	Power off (Power Button off)
		Rating	Typical	Max			
Power Indicator		Off			Blinking	On	Off
Power Consumption	ED65D	215 W	180 W	235 W	1 W	1 W	0 W
	ED75D	280 W	247 W	310 W	1 W	1 W	0 W

Bahasa Indonesia

Nama Model		ED65D	ED75D
Panel	Ukuran	65 Kelas (64,5 inci / 163 cm)	75 Kelas (75 inci / 189 cm)
	Area tampilan	1431,4 mm (H) x 806,5 mm (V)	1653,3 mm (H) x 931,3 mm (V)
Dimensi (P x L x T)		1467,5 x 848,0 x 65,0 mm	1675,0 x 958,5 x 65,0 mm
Sinkronisasi	Frekuensi Horizontal	30 ~ 81 kHz	
	Frekuensi Vertikal	48 ~ 75 Hz	
Resolusi	Resolusi optimal	1920 x 1080 @ 60 Hz	
	Resolusi maksimum	1920 x 1080 @ 60 Hz	
Berat (tanpa dudukan)		26,8 kg	28,8 kg
Catu Daya		Produk ini menggunakan 100 hingga 240V. Lihat label di bagian belakang produk karena tegangan standar dapat beragam di berbagai negara.	
Pertimbangan lingkungan	Pengoperasian	Temperatur : 0°C ~ 40°C (32°F ~ 104°F) / Kelembapan : 10 % ~ 80 %, tanpa kondensasi	
	Penyimpanan	Temperatur : -20°C ~ 45°C (-4°F ~ 113°F) / Kelembapan : 5 % – 95 %, tanpa kondensasi	

PowerSaver		Pengoperasian Normal			Mode hemat daya (Sinyal SOG: Tidak Mendukung Mode DPM)	Daya mati	Daya mati (Tombol daya mati)
		Rating	Biasa	Maks.			
Indikator Daya		Mati			Berkedip	Hidup	Mati
Penggunaan Daya	ED65D	215 W	180 W	235 W	1 W	1 W	0 W
	ED75D	280 W	247 W	310 W	1 W	1 W	0 W

Tiếng Việt

Tên môđen		ED65D	ED75D
Màn hình	Kích thước	Loại 65 (64,5 cm / 163 cm)	Loại 75 (75 cm / 189 cm)
	Vùng hiển thị	1431,4 mm (H) x 806,5 mm (V)	1653,3 mm (H) x 931,3 mm (V)
Kích thước (R x C x S)		1467,5 x 848,0 x 65,0 mm	1675,0 x 958,5 x 65,0 mm
Đồng bộ hóa	Tần số quét ngang	30 ~ 81 kHz	
	Tần số quét dọc	48 ~ 75 Hz	
Độ phân giải	Độ phân giải tối ưu	1920 x 1080 @ 60 Hz	
	Độ phân giải tối đa	1920 x 1080 @ 60 Hz	
Khối lượng (không có chân đế)		26,8 kg	28,8 kg
Nguồn điện		Sản phẩm sử dụng điện áp từ 100 đến 240 V. Hãy tham khảo nhãn ở phía sau sản phẩm vì điện áp tiêu chuẩn có thể khác nhau ở các quốc gia khác nhau.	
Các yếu tố môi trường	Vận hành	Nhiệt độ : 0°C ~ 40°C (32°F ~ 104°F) / Độ ẩm : 10 % ~ 80 %, không ngưng tụ	
	Lưu trữ	Nhiệt độ : -20°C ~ 45°C (-4°F ~ 113°F) / Độ ẩm : 5 % ~ 95 %, không ngưng tụ	

Trình tiết kiệm năng lượng		Vận hành bình thường			Chế độ tiết kiệm năng lượng (Tín hiệu SOG : Không hỗ trợ chế độ DPM)	Tắt nguồn	Tắt nguồn (Nút nguồn tắt)
		Đánh giá	Phổ biến	Tối đa			
Chỉ báo nguồn		Tắt			Nhấp nháy	Mở	Tắt
Lượng tiêu thụ điện năng	ED65D	215 W	180 W	235 W	1 W	1 W	0 W
	ED75D	280 W	247 W	310 W	1 W	1 W	0 W

English

- Plug-and-Play

This monitor can be installed and used with any Plug-and-Play compatible systems. Two-way data exchange between the monitor and PC system optimizes the monitor settings.
Monitor installation takes place automatically. However, you can customize the installation settings if desired.

- Panel Dots (Pixels)

Due to the nature of the manufacturing of this product, approximately 1 pixel per million (1ppm) may be brighter or darker on the LCD panel. This does not affect product performance.

- This device is a Class A digital apparatus.

Bahasa Indonesia

- Plug-and-Play

Monitor ini dapat diinstal dan digunakan dengan sistem apapun yang kompatibel dengan Plug-and-Play. Pertukaran data dua arah antara monitor dan sistem PC mengoptimalkan pengaturan monitor..
Penginstalan monitor berjalan secara otomatis. Namun, Anda dapat menyesuaikan pengaturan penginstalan, jika ingin.

- Dot Panel (Piksel)

Karena proses pembuatan produk ini, kurang lebih 1 piksel per sejuta (1ppm) dapat terlihat lebih terang atau lebih gelap pada layar. Hal ini tidak mempengaruhi performa produk.

- Perangkat ini adalah peralatan digital Kelas A.

Tiếng Việt

- Cắm và Chạy

Có thể lắp đặt màn hình này và sử dụng với bất kỳ hệ thống Cắm và Chạy tương thích nào. Trao đổi dữ liệu hai chiều giữa màn hình và hệ thống PC làm tối ưu cài đặt màn hình.
Lắp đặt màn hình được tiến hành tự động. Tuy nhiên bạn có thể tùy chỉnh cài đặt lắp đặt nếu muốn.

- Panel Dot (Điểm ảnh)

Do tính chất của việc sản xuất sản phẩm này, khoảng 1 phần triệu điểm ảnh (1ppm) có thể sáng hơn hoặc tối hơn trên màn hình. Điều này không ảnh hưởng đến hiệu suất hoạt động của sản phẩm.

- Thiết bị này là thiết bị kỹ thuật số Hạng A.

Licence
Lisensi
License

English

Manufactured under licence from Dolby Laboratories. Dolby and the double-D symbol are trademarks of Dolby Laboratories.

Bahasa Indonesia

Fabriqué sous licence de Dolby Laboratories. Dolby et le symbole double-D sont des marques commerciales de Dolby Laboratories.

Tiếng Việt

Hergestellt unter Lizenz von Dolby Laboratories. Dolby und das Doppel-D-Symbol sind Marken von Dolby Laboratories.

Manufactured under a licence from U.S. Patent No's: 5,956,674, 5,974,380, 5,978,762, 6,487,535, 6,226,616, 7,212,872, 7,003,467, 7,272,567, 7,668,723, 7,392,195, 7,930,184, 7,333,929 and 7,548,853. DTS, the Symbol, and DTS and the Symbol together are registered trademarks & DTS Premium Sound | 5.1 is a trademark of DTS, Inc. ©2012 DTS, Inc. All Rights Reserved.

The terms HDMI and HDMI High-Definition Multimedia Interface, and the HDMI Logo are trademarks or registered trademarks of HDMI Licensing LLC in the United States and other countries.

DivX Certified ® to play DivX ® video up to HD 1080p, including premium content.
DivX®, DivX Certified® and associated logos are trademarks of DivX, Inc. and are used under licence.

ABOUT DIVX VIDEO: DivX® is a digital video format created by DivX, Inc. This is an official DivX Certified® device that plays DivX video. Visit www.divx.com for more information and software tools to convert your files into DivX video.
ABOUT DIVX VIDEO-ON-DEMAND: This DivX Certified® device must be registered in order to play purchased DivX Video-on-Demand (VOD) movies. To obtain your registration code, locate the DivX VOD section in your device setup menu. Go to vod.divx.com for more information on how to complete your registration.
Covered by one or more of the following U.S. patents: 7,295,673; 7,460,668; 7,515,710; 7,519,274

English

Open Source Licence Notice
In the case of using open source software, Open Source Licences are available on the product menu.
Open Source Licence Notice is written only English.
For information on the Open Source Licence Notice, contact the Samsung Customer Centre or send email to oss.request@samsung.com.

Bahasa Indonesia

Pernyataan Lisensi Open Source
Apabila menggunakan perangkat lunak open source, Lisensi Open Source tersedia pada menu produk.
Pernyataan Lisensi Open Source hanya tersedia dalam bahasa Inggris.
Untuk informasi Pemberitahuan Lisensi Sumber Terbuka, hubungi Samsung Customer Center atau kirimkan email ke oss.request@samsung.com.

Tiếng Việt

Lưu ý về giấy phép mã nguồn mở
Trong trường hợp sử dụng phần mềm mã nguồn mở, các giấy phép mã nguồn mở được cung cấp trong menu của sản phẩm. Lưu ý về giấy phép mã nguồn mở chỉ được viết bằng tiếng Anh.
Để biết thông tin về Thông báo Giấy phép Nguồn Mở, hãy liên hệ với Trung tâm chăm sóc Khách hàng của Samsung hoặc gửi email tới oss.request@samsung.com.

Software Update
Software Update
Software Update

English

MENU → **Support** → **Software Update** →

The **Software Update** menu lets you upgrade your products software to the latest version.
Be careful not to turn off the power until the upgrade is complete. The product will turn off and on automatically after completing the software upgrade. When you upgrade software, all video and audio settings you have made will return to their default settings. We advise you to write down your settings so that you can easily reset them after the upgrade.

Bahasa Indonesia

MENU → **Support** → **Software Update** →

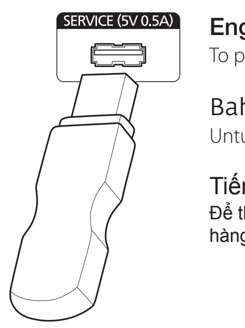
Menu **Software Update** membantu Anda mengganti peranti lunak monitor dengan versi terbaru.
Jangan matikan perangkat sampai upgrade selesai. Produk akan mati dan menyala secara otomatis setelah upgrade piranti lunak selesai.
Selama upgrade piranti lunak, semua pengaturan video dan audio akan dikembalikan ke pengaturan asli. Sebaiknya catat pengaturan yang Anda buat sehingga Anda dapat dengan mudah mengembalikannya setelah upgrade selesai.

Tiếng Việt

MENU → **Support** → **Software Update** →

Menu **Software Update** cho phép bạn nâng cấp phần mềm sản phẩm của mình lên phiên bản mới nhất.
Cẩn thận để không tắt nguồn cho đến khi hoàn thành nâng cấp. Sản phẩm sẽ tự động tắt và bật sau khi hoàn thành nâng cấp phần mềm.
Khi bạn nâng cấp phần mềm, tất cả các cài đặt video và âm thanh bạn đã thực hiện sẽ trở về cài đặt mặc định của chúng. Chúng tôi khuyên bạn nên ghi lại cài đặt của mình để bạn có thể dễ dàng đặt lại chúng sau khi nâng cấp.

By USB
By USB
By USB



English

To perform a software update from a USB device, contact the customer service centre.

Bahasa Indonesia

Untuk meng-update piranti lunak dari perangkat USB, hubungi pusat layanan konsumen.

Tiếng Việt

Để thực hiện cập nhật phần mềm từ thiết bị USB, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng.

Troubleshooting
Pemecahan masalah
Khắc phục sự cô

English

Issues	Solutions
The screen keeps switching on and off.	Check the cable connection between the product and PC, and ensure the connection is secure.
No Signal is displayed on the screen.	Check that the product is connected correctly with a cable. Check that the device connected to the product is powered on.
Not Optimum Mode is displayed.	This message is displayed when a signal from the graphics card exceeds the product's maximum resolution and frequency. Refer to the Standard Signal Mode Table and set the maximum resolution and frequency according to the product specifications.
The images on the screen look distorted.	Check the cable connection to the product.
The screen is not clear. The screen is blurry.	Adjust Coarse and Fine. Remove any accessories (video extension cable, etc) and try again. Set the resolution and frequency to the recommended level.
The screen appears unstable and shaky.	Check that the resolution and frequency of the PC and graphics card are set within a range compatible with the product. Then, change the screen settings if required by referring to the Additional Information on the product menu and the Standard Signal Mode Table.
There are shadows or ghost images left on the screen.	
The screen is too bright. The screen is too dark.	Adjust Brightness and Contrast.
Screen colour is inconsistent.	Go to Picture and adjust the Colour Space settings.
White does not really look white.	Go to Picture and adjust the White Balance settings.
There is no sound.	Check the connection of the audio cable or adjust the volume. Check the volume.
The volume is too low.	Adjust the volume. If the volume is still low after turning it up to the maximum level, adjust the volume on your PC sound card or software program.
The remote control does not work.	Make sure that the batteries are correctly in place (+/-). Check if the batteries are flat. Check for power failure. Make sure that the power cord is connected. Check for any special lighting or neon signs switched on in the vicinity.

Bahasa Indonesia

Masalah	Solusi
Layar hidup dan mati terus menerus.	Periksa sambungan kabel antara produk dan PC, serta pastikan kabel tersambung dengan kencang.
No Signal ditampilkan di layar	Pastikan produk telah tersambung dengan benar menggunakan kabel Pastikan perangkat yang tersambung ke produk telah dihidupkan.
Not Optimum Mode ditampilkan.	Pesan ini ditampilkan bila sinyal dari kartu grafis melampaui resolusi dan frekuensi maksimum produk. Lihat Tabel Mode Sinyal Standar dan tetapkan resolusi serta frekuensi maksimum menurut spesifikasi produk.
Gambar di layar tampak terdistorsi.	Periksa sambungan kabel ke produk.
Layar tidak jelas. Layar buram.	Sesuaikan pengaturan Coarse dan Fine. Lepaskan setiap aksesori (kabel ekstensi video, dsb.), lalu coba lagi. Atur resolusi dan frekuensi ke tingkat yang disarankan.

Masalah	Solusi
Layar tampak tidak stabil dan goyang.	Pastikan resolusi dan frekuensi PC serta kartu grafis ditetapkan dalam kisaran yang kompatibel dengan produk. Setelah itu, ubah pengaturan layar jika perlu dengan melihat Informasi Tambahan dalam menu Terdapat bayangan yang tersisa di layar. produk dan Tabel Mode Sinyal Standar.
Terdapat bayangan yang tersisa di layar.	
Layar terlalu cerah. Layar terlalu gelap.	Sesuaikan pengaturan Brightness dan Contrast.
Warna layar tidak konsisten.	Buka Picture dan sesuaikan pengaturan Colour Space.
Warna putih tidak tampak putih.	Buka Picture dan sesuaikan pengaturan White Balance.
Tidak ada suara.	Periksa koneksi kabel audio atau atur volume. Periksa volume suara.
Volume suara terlalu kecil.	Mengatur volume suara. Jika volume suara masih kecil setelah diperbesar ke tingkat maksimum, atur volume suara di kartu suara PC atau program perangkat lunak.
Remote control tidak berfungsi.	Pastikan baterai telah dimasukkan dengan benar (+/-). Periksa apakah daya baterai habis. Periksa kegagalan daya. Pastikan kabel daya telah tersambung. Periksa apakah ada cahaya khusus atau tanda neon yang menyala di sekitarnya.

Tiếng Việt

Các vấn đê	Giải pháp
Màn hình liên tục bật và tắt.	Kiểm tra kết nối cáp giữa sản phẩm và PC, và đảm bảo kết nối chắc chắn.
No Signal hiển thị trên màn hình	Kiểm tra xem sản phẩm có kết nối đúng với cáp chưa Kiểm tra xem thiết bị kết nối với với sản phẩm có bật không.
Not Optimum Mode được hiển thị.	Thông báo được hiển thị khi một tín hiệu từ card màn hình vượt quá độ phân giải và tần số tối đa. Tham khảo Bảng chế độ tín hiệu tiêu chuẩn và cài đặt độ phân giải và tần số tối đa theo thông số sản phẩm.
Hình ảnh trên màn hình bị biến dạng.	Kiểm tra kết nối cáp với sản phẩm
Màn hình không rõ. Màn hình bị mờ.	Điều chỉnh Coarse và Fine. Gỡ bỏ bất kỳ thiết bị (cáp video nối dài v.v) và thử lại Cài đặt độ phân giải và tần số tới mức khuyến cáo.
Màn hình không ổn định và rung.	Kiểm tra xem độ phân giải và tần số của máy tính và card đồ họa có được cài đặt ở mức tương thích với sản phẩm hay không. Sau đó, thay đổi cài đặt màn hình nếu được yêu cầu bằng cách tham khảo Thông tin bổ sung về trình đơn sản phẩm và Bảng chế độ tín hiệu tiêu chuẩn.
Có bóng hoặc hình ảnh mờ còn lại trên màn hình.	
Màn hình quá sáng. Màn hình quá tối.	Điều chỉnh Brightness và Contrast.
Màu màn hình không đồng nhất.	Đi tới Picture và điều chỉnh cài đặt Colour Space.
Màu trắng trông không hẳn là trắng.	Đi tới Picture và điều chỉnh cài đặt White Balance.
Không có âm thanh.	Kiểm tra kết nối của cáp âm thanh hoặc điều chỉnh âm lượng. Kiểm tra âm lượng.
Âm lượng quá nhỏ.	Điều chỉnh âm lượng. Nếu âm lượng vẫn nhỏ sau khi bật âm lượng đến mức tối đa, hãy điều chỉnh âm lượng trên card âm thanh của máy tính hoặc chương trình phần mềm.
Điều khiển từ xa không hoạt động.	Đảm bảo rằng pin được đặt đúng chỗ (+/-). Kiểm tra xem pin đã hết hay không. Kiểm tra liệu không có điện. Đảm bảo rằng dây nguồn được kết nối. Kiểm tra xem có bóng đèn đặc biệt hay ánh đèn neon gần đó hay không.